

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – HUNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày 23 - 7 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến và bà Vũ Thị Dinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2025/TLST – HS ngày 24 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Mạnh H, sinh ngày 20/8/19xx tại xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: thôn Hạ Tập, xã A, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số: 034078027665; con ông Phạm Văn Luận (đã chết) và bà Phạm Thị Đan; có vợ là Tạ Thị Thủy, sinh năm 1983, trú cùng địa chỉ. Bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền sự, tiền án: không. Nhân thân: Bản án số 164/2007/HSST ngày 11/8/2007 của Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 3 năm tù về “Tội vận chuyển trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2009, nộp xong án phí và tiền phạt ngày 15/02/2008). Bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/3/2025, đến ngày 21/3/2025 chuyển tạm giam, tại Phân trại tạm giam khu vực A. Được dẫn giải có mặt.

Người chứng kiến:

- Ông Phạm Văn L, sinh năm 19xx; (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn H, xã A, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 19xx; (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn A1, xã A, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 17/3/2025, Phạm Mạnh H đi bộ từ nhà đến đoạn đường vắng, khu vực giáp danh giữa xã Thụy Bình với xã Thụy Quỳnh, huyện A, tỉnh Thái Bình tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, H gặp và mua của người không quen biết 500.000 đồng được 1 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2923 gam cất giấu trong túi quần đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khoảng 18 giờ 30, khi về đến đoạn đường, hai bên là cánh đồng, thuộc thôn Hạ Tập, xã Thụy Bình thì bị tổ công tác của Công an xã Thụy Bình (Nay là xã A) phát hiện, yêu cầu kiểm tra, H tự giác lấy gói ma túy trong túi quần giao nộp. Tổ công tác đã mời người chứng kiến việc thu giữ vật chứng và dẫn giải H đến trụ sở Công an xã Thụy Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó Công an xã Thụy Bình báo cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình khám xét khẩn cấp chỗ ở của H nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì khác.

Bản Kết luận giám định số 256/KL-KTHS ngày 21/3/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình: Mẫu vật thu giữ của Phạm Mạnh H gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,2923 gam. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định trên.

Bản cáo trạng số 106/CT-VKSTT ngày 20/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên) đã truy tố bị cáo Phạm Mạnh H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát khu vực 7 - Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Mạnh H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Mạnh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Mạnh H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo đã ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tố tụng, của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị, khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/3/2025, tại trục đường thuộc thôn Hạ Tập, xã Thụy Bình, huyện A, tỉnh Thái Bình (nay là xã A, tỉnh Hưng Yên), tổ công tác của Công an xã Thụy Bình phát hiện, bắt quả tang Phạm Mạnh H tàng trữ trái phép 1 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2923 gam, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã Thụy Bình lập ngày 17/3/2025; kết luận giám định số 256/KL-KTHS ngày 21/3/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; biên bản ghi lời khai của người chứng kiến là ông Phạm Văn Luận và ông Nguyễn Văn Huân và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Mạnh H có hành vi tàng trữ trái phép 0,2923 gam Heroine để sử dụng cho bản thân.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm hại quyền quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Bị cáo đã trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Mạnh H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Bị cáo đã từng bị kết án về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, bị cáo phải chịu mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của mình và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có thu nhập ổn định, tàng trữ ma túy với số lượng ít nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Phạm Mạnh H khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm a khoản 2 Điều 106; các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Mạnh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2025.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,2484 gam và toàn bộ phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 256/ KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

(Có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy - nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Hưng Yên).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Mạnh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Mạnh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/7/2025.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7 – Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS

Công an tỉnh Hưng Yên;

- Phân trại tạm giam khu vực A;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu HCT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vương